TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2020/HSST
Ngày 04 /02 /2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ Bả Chứ, Ông Tòng Văn Hưởng.
Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 20 /01/2020 đối với bị cáo:

Hàng A G, tên gọi khác: Không; sinh năm 1976, tại huyện B, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hàng A P và bà: Giàng Thị N; có vợ và có 06 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2019 cho đến nay, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Giàng A Mơ, sinh năm 1989, trú tại bản Ten Lán, xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2019, Hàng A G đang ở nhà tại bản H, xã M, huyện S thì có một người đến tự giới thiệu là Mùa A Của ở tỉnh Yên Bái đến nhà xin ngủ nhờ và trao đổi với G nhờ vận chuyển 01 túi ma túy đến xã Mường Và huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, sẽ trả công cho G 8.000.000 đồng, G nhất trí.

Đến khoảng 5 giờ ngày 22/10/2019 người đàn ông đó đưa cho G 01 túi ma túy và 100.000 đồng, rồi nói khi đến xã Mường Và, nhận được đủ số ma túy thì sẽ trả đủ số tiền còn lại cho G. G nhận tiền và ma túy rồi cho vào chiếc túi thổ cẩm màu xanh tím của mình, đeo vào cổ và mặc chiếc áo khoác bên ngoài

rồi ngồi sau xe máy do người đó điều khiển đi theo hướng đường Mường Lạn đến Mường Và, khi đi đến bản Cang Cói, xã Mường Lạn thì G xuống xe đi bộ người đó đi trước đợi ở xã Mường Và. Khi G đi bộ đến trung tâm xã Mường Lạn thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi thổ cẩm của Giàng 195 viên ma túy tổng hợp và 100.000 đồng; Vật chứng được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/10/2019 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng thu giữ của bị cáo, qua cân tịnh gói vật chứng của G có khối lượng 19,47 gam. Trích ra 10 viên có khối lượng 01 gam để giám định ký hiệu G; còn lại 185 viên có khối lượng 18,47 gam là vật chứng lưu kho, ký hiệu G1.

Bản kết luận giám định số 1608 ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu G là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 01 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 19,47gam; loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1605 ngày 28/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, 02 tờ tiền mỗi tờ có mệnh giá 50.000 đồng là tiền thật.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSSC ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hàng A G về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hàng A G từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Vật chứng còn lại là 18,47 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc 19,47 gam chất ma túy, bị cáo G khai nhận vận chuyển thuê để hưởng lợi số tiền 8.000.000 đồng của một người dân tộc không biết tên, không biết địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ khác chứng minh, nên cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo, vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo G khai nhận khoảng 6 giờ ngày 22/10/2019, Bị cáo đã nhận gói ma túy và 100.000 đồng để vận chuyển đến xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, khi đi đến bản Cang Cói, xã Mường Lạn thì bị Công an huyện Sốp Cộp bắt quả tang, thu giữ gói ma túy và 100.000 đồng, qua cân tịnh 195 viên ma túy có khối lượng 19,47 gam, qua giám định số tiền 100.000 đồng là tiền thật; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 8 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2019; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 1608, ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Sơn La. Kết luận số 1605 ngày 28/10/2019.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hàng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe giáo dục và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức về pháp luật, xác định được bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định; chưa có tiền án, tiền sự, mục đích vận chuyển chỉ nhằm trục lợi, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo Giàng về tội Vận chuyện trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[6]Về vật chứng: 01(một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, đã niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Hàng A G, sinh năm 1976, về hành vi: Vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019, bên trong phong bì có: 01 phong bì thư bên trong chứa 185 viên nén. Là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy. 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn la bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền thật, do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 21 ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Giàng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250, Điều 38, điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

1.Tuyên bố bị cáo Hàng A G, phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hàng A G 10(mười) năm tù, tính từ ngày 22/10/2019.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01(một) túi vải màu xanh tím, 02 (hai) vỏ phong bì thư, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi ni lon màu xanh bên trong chứa 185 viên nén màu hồng, có khối lượng 18,47 gam ký hiệu G1.

Tịch thu 100.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 01 năm 2020, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí ; buộc bị cáo Hàng A G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/02/2020, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Trại giam CA tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- THA DS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam